

Số: 391 /KH-UBND

Huế, ngày 06 tháng 7 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục đối với học sinh phổ thông trên địa bàn thành phố Huế

Thực hiện Thông tư số 16/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục đối với học sinh phổ thông trên địa bàn thành phố Huế cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các nội dung tại Thông tư 16/2026/TT-BGDĐT nhằm nâng cao nhận thức và chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng trên địa bàn thành phố.

b) Giúp học sinh có kiến thức về nghề nghiệp, khả năng tự đánh giá năng lực, sở thích để lựa chọn hướng đi sau tốt nghiệp phù hợp với bản thân và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội.

c) Tạo bước chuyên biến mạnh mẽ trong việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp, phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

d) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực du lịch thông minh, kinh tế số và ngôn ngữ, nhằm phục vụ trực tiếp cho việc xây dựng, phát triển thành phố Huế trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hóa Huế; khẳng định vị thế trung tâm văn hóa, du lịch và trí tuệ của cả nước.

##### 2. Yêu cầu

a) Đảm bảo tính hệ thống, liên tục và tăng cường trải nghiệm thực tiễn trong các hoạt động hướng nghiệp.

b) Đảm bảo quyền lựa chọn hướng học tập, nghề nghiệp của học sinh; tạo điều kiện để học sinh có thể chuyển đổi giữa các luồng giáo dục và trình độ đào tạo theo quy định.

c) Phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục, gia đình, doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước.

d) Đảm bảo công bằng, bình đẳng giới và cơ hội tiếp cận cho mọi đối tượng học sinh, đặc biệt là người khuyết tật và người học tại vùng khó khăn.

đ) Bảo đảm việc triển khai hoạt động hướng nghiệp và phân luồng phù hợp với khung nội dung định hướng trong cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với khởi nghiệp, đổi mới và sáng tạo.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

Các cơ sở giáo dục phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường nhiều cấp học); các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX); các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan trên địa bàn thành phố.

### **2. Đối tượng**

Học sinh, học viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tư vấn; cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp.

### **3. Thời gian**

Thực hiện từ năm học 2026 - 2027 và những năm học tiếp theo.

## **III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Đối với công tác Hướng nghiệp trong giáo dục**

#### **a) Nội dung thực hiện**

- Cung cấp thông tin về ngành nghề, yêu cầu năng lực, phẩm chất, điều kiện đào tạo, cơ hội việc làm và xu hướng thị trường lao động tối thiểu 01 lần/năm học.

- Hỗ trợ học sinh tự nhận thức bản thân về năng lực, sở thích, giá trị nghề nghiệp thông qua các hoạt động tư vấn, trải nghiệm và trao đổi.

- Phát triển kỹ năng lựa chọn nghề nghiệp, kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, sáng tạo...), kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin nghề nghiệp trên các nền tảng số quốc gia và địa phương, tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp để học sinh làm quen với môi trường lao động, quy trình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ tối thiểu 01 hoạt động/cấp học/năm học.

- Thí điểm ứng dụng công nghệ số trong tư vấn hướng nghiệp tại một số cơ sở giáo dục; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu nghề nghiệp và cập nhật xu hướng quốc tế bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu cá nhân của người học.

- Tổ chức đánh giá định kỳ mức độ phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp của học sinh theo từng cấp học tối thiểu 01 lần/năm học.

#### **b) Chỉ tiêu phấn đấu**

Năm học 2026 - 2027:

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm GDNN-GDTX xây dựng và thực hiện khung nội dung hướng nghiệp cấp trường/trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.

- 100% học sinh được giáo dục hướng nghiệp phù hợp độ tuổi, cấp học. Trong đó, tập trung nâng cao tỷ lệ học sinh cuối cấp tham gia các hoạt động trải nghiệm

thực tế làng nghề truyền thống, tham quan hướng nghiệp tại các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, khu công nghiệp, khu chế xuất.

- $\geq 70\%$  cán bộ quản lý và cán bộ tư vấn học đường được tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng tư vấn hướng nghiệp và sử dụng các công cụ trắc nghiệm tâm lý và mở rộng đến giáo viên chủ nhiệm các lớp cuối cấp trong năm học tiếp theo.

- $\geq 80\%$  các trường THCS, THPT và trung tâm GDNN-GDTX có không gian tư vấn hướng nghiệp (tận dụng phòng tâm lý học đường, thiết bị máy tính, hạ tầng công nghệ thông tin hiện có) để khai thác Công nghệ thông tin hướng nghiệp quốc gia.

Các chỉ tiêu phân đầu tăng tối thiểu từ 5% vào các năm học tiếp theo.

### **c) Giải pháp thực hiện**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về hướng nghiệp cho học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng thông qua các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Cập nhật nội dung hướng nghiệp phù hợp với đặc điểm học sinh và yêu cầu kinh tế - xã hội địa phương; thành lập đoàn kiểm tra định kỳ việc thực hiện công tác hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục theo kế hoạch.

- Xây dựng khung nội dung hướng nghiệp phù hợp với thực tiễn và hướng dẫn của các cấp, cơ quan quản lý trực tiếp phê duyệt trước khi thực hiện.

- Thực hiện lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông, chương trình hoạt động tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội trường học.

- Tổ chức tư vấn hướng nghiệp bằng cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; phối hợp với doanh nghiệp và cơ sở đào tạo để cung cấp thông tin, tổ chức trải nghiệm thực tế làm cơ sở cho việc lựa chọn hướng đi sau tốt nghiệp phù hợp.

- Phát huy thế mạnh của địa phương trong giáo dục hướng nghiệp:

- + Kết nối di sản và du lịch: phối hợp với Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế và các doanh nghiệp du lịch, hiệp hội nghề nghiệp để tổ chức trải nghiệm các nghề truyền thống, hướng dẫn viên, ẩm thực, thủ công mỹ nghệ và bảo tồn di sản, bản sắc văn hóa Huế và con người Huế. Xây dựng danh mục các nghề nhân ưu tú tại các làng nghề truyền thống của địa phương để thiết kế các mô-đun trải nghiệm thực tế.

- + Kết nối mạng lưới y tế chuyên sâu và chăm sóc sức khỏe: phát huy vị thế của Huế là trung tâm y tế chuyên sâu của cả nước để phối hợp tổ chức các chương trình tham quan, trải nghiệm thực tế về môi trường làm việc ngành Y. Tập trung xây dựng các chuyên đề tư vấn về lộ trình đào tạo nhân lực ngành điều dưỡng, kỹ thuật y học và chăm sóc sức khỏe sắc đẹp. Qua đó, định hướng cho học sinh có năng lực phù hợp lựa chọn phân luồng vào các ngành nghề có nhu cầu nhân lực lớn, phục vụ định hướng phát triển thành phố Huế trở thành trung tâm y tế chuyên sâu, hiện đại của khu vực và cả nước.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động hướng nghiệp:

- + Kết nối với cổng thông tin hướng nghiệp quốc gia (do Bộ Giáo dục và Đào tạo vận hành) để đảm bảo tính đồng bộ dữ liệu.

+ Xây dựng ngân hàng dữ liệu nghề nghiệp địa phương: tích hợp vào ứng dụng Hue-S hoặc cổng thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo để học sinh dễ dàng tra cứu nhu cầu nhân lực thực tế của thành phố Huế và các tỉnh/thành phố lân cận.

+ Tư vấn trực tuyến: triển khai thí điểm công cụ tư vấn tự động giúp giải đáp nhanh các thắc mắc về tuyển sinh và xu hướng nghề nghiệp 24/7; thí điểm xây dựng “Hồ sơ số hướng nghiệp cá nhân”, kết nối dữ liệu với Hồ sơ học bạ điện tử để giáo viên, nhân viên tư vấn có cái nhìn xuyên suốt.

+ Xây dựng, số hóa hệ thống tài liệu, các video clip mô phỏng thực tế nghề nghiệp nhằm phong phú hóa nguồn học liệu trong giáo dục hướng nghiệp. Xây dựng học liệu số chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính/khiếm thị.

- Hợp tác đào tạo - trải nghiệm tạo cơ chế phối hợp đào tạo giúp học sinh yên tâm khi chọn phân luồng giáo dục nghề nghiệp.

- Triển khai hoạt động hướng nghiệp gắn với khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Khuyến khích học sinh sử dụng thành thạo các nền tảng số và trí tuệ nhân tạo trong việc tra cứu thông tin nghề nghiệp.

## **2. Đối với công tác phân luồng trong giáo dục**

### **a) Nội dung thực hiện**

- Cung cấp thông tin đầy đủ về các lộ trình học tập sau THCS và THPT (tiếp tục học lên cao hoặc tham gia lao động) phù hợp với năng lực và nhu cầu xã hội.

- Tư vấn, hướng dẫn học sinh tìm hiểu yêu cầu tuyển sinh, thời gian, chi phí đào tạo và khả năng phát triển nghề nghiệp của từng lộ trình đào tạo sau phổ thông.

- Lồng ghép nội dung phân luồng trong hoạt động hướng nghiệp nhằm giúp học sinh nhận thức được vai trò, lợi ích và cơ hội của từng hướng đi sau tốt nghiệp; hỗ trợ học sinh đánh giá năng lực, sở thích và điều kiện cá nhân để lựa chọn lộ trình học tập phù hợp.

- Định hướng học sinh tham gia giáo dục nghề nghiệp dựa trên năng lực cá nhân và nhu cầu nhân lực, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức ít nhất 01 hoạt động truyền thông/năm nhằm nâng cao nhận thức, định hướng nghề nghiệp cho học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội. Hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh về sơ đồ liên thông từ trung cấp lên cao đẳng, đại học để khẳng định giáo dục nghề nghiệp là một lộ trình học tập linh hoạt, liên thông suốt đời.

- Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi học sinh sau tốt nghiệp; cập nhật dữ liệu tối thiểu 01 lần/năm.

### **b) Chỉ tiêu cụ thể**

- Phân đầu tăng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Phân đầu tăng tỷ lệ học sinh có nhu cầu chuyển sang học nghề được hỗ trợ tiếp cận thông tin tuyển sinh và lộ trình liên thông.

- 100% học sinh tốt nghiệp giáo dục nghề nghiệp có nhu cầu được tư vấn; phân đầu tối thiểu 30% học sinh đủ điều kiện được hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện thành công lộ trình học tập liên thông lên các trình độ cao hơn (cao đẳng, đại học).

- Tăng tỷ lệ học sinh tham gia các mô hình liên kết “Trường phổ thông - Trường nghề - Doanh nghiệp” từ 5% đến 10% hằng năm; phấn đấu học sinh tốt nghiệp mô hình này được cấp chứng chỉ nghề hoặc bằng trung cấp song song với văn bằng tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Tối thiểu 70% cha mẹ học sinh được tham gia các buổi truyền thông, ngày hội hướng nghiệp nhằm nâng cao nhận thức về định hướng nghề nghiệp.

### **c) Giải pháp thực hiện**

- Tăng cường các môn học, chuyên đề lựa chọn và hoạt động giáo dục tự chọn theo hướng định hướng nghề nghiệp.

- Tổ chức các mô hình vừa học văn hóa vừa học nghề; đa dạng hóa chương trình và hình thức liên thông giữa các trình độ; bảo đảm điều kiện để học sinh được học tập nghề nghiệp phù hợp.

- Tổ chức tư vấn và truyền thông về phân luồng cho học sinh và cha mẹ học sinh ít nhất 01 lần/năm học; phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tổ chức ngày hội giáo dục – nghề nghiệp; ứng dụng công nghệ số trong cung cấp thông tin và tư vấn phân luồng, bước đầu số hóa công tác báo cáo, thống kê, theo dõi lộ trình của học sinh sau tốt nghiệp để đánh giá hiệu quả phân luồng. Từng bước khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu và các nền tảng trực tuyến để theo dõi lộ trình học tập và tư vấn phân luồng hiệu quả.

- Phát triển mô hình hợp tác giữa nhà trường, doanh nghiệp và chính quyền địa phương để điều phối nhu cầu nhân lực và hỗ trợ kết nối để học sinh tiếp cận cơ hội việc làm thực tế.

- Xây dựng lộ trình học tập mở, công nhận kết quả học tập, mô-đun, tín chỉ để tạo điều kiện liên thông giữa các luồng và trình độ đào tạo.

- Xây dựng các buổi tọa đàm chuyên sâu dành riêng cho cha mẹ học sinh lớp cuối cấp; mời các cựu học sinh trường nghề thành đạt chia sẻ trực tiếp (người thật - việc thật) đến học sinh, cha mẹ học sinh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ trì hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện Kế hoạch; phê duyệt khung nội dung hướng nghiệp của các cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 16/2026/TT-BGDĐT. Là đầu mối phối hợp triển khai các nhiệm vụ giữa cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc thực hiện công tác phân luồng. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố rà soát, sắp xếp danh mục ngành nghề đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng mỗi đơn vị tập trung vào 01-02 nhóm nghề thế mạnh của địa phương, tránh đào tạo chồng chéo.

b) Ban hành khung dữ liệu, công cụ dùng chung để định hướng thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp và phân luồng.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở giáo dục phổ thông phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn trong tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, phân luồng.

d) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ thực hiện hướng nghiệp và phân luồng theo hướng dẫn thống nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nội dung, tài liệu và hình thức tập huấn; kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các cơ sở giáo dục.

đ) Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ hiệu quả hoạt động hướng nghiệp và phân luồng trong các cơ sở giáo dục.

e) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân phân bổ nguồn kinh phí theo ngân sách cho các hoạt động giáo dục hướng nghiệp và phân luồng.

g) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì xây dựng hệ thống dữ liệu số hóa: phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thiết kế và vận hành “Ngân hàng dữ liệu nghề nghiệp địa phương”, tích hợp các chỉ số dự báo về xu hướng công nghệ và nhu cầu nhân lực trong các lĩnh vực ưu tiên như: kinh tế số, công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Hỗ trợ kỹ thuật trong việc thí điểm xây dựng “Hồ sơ số hướng nghiệp cá nhân” và các công cụ tư vấn tự động để hỗ trợ học sinh.

b) Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp: phối hợp tổ chức các không gian trải nghiệm về STEM, Robotics và Trí tuệ nhân tạo (AI) gắn với thực tiễn sản xuất tại các doanh nghiệp công nghệ trên địa bàn. Kết nối các chuyên gia, nhà khoa học tham gia các buổi tọa đàm, chia sẻ về xu hướng nghề nghiệp trong kỷ nguyên Cách mạng công nghiệp 4.0 cho học sinh và cha mẹ học sinh.

c) Phối hợp với Sở Tài chính và Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí cho các dự án chuyển đổi số trong giáo dục hướng nghiệp, ưu tiên các hạng mục về học liệu số và hạ tầng công nghệ.

d) Đánh giá và chuyển giao: hỗ trợ Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc ứng dụng các phương pháp thống kê, phân tích dữ liệu lớn để theo dõi lộ trình của học sinh sau tốt nghiệp, từ đó đánh giá chính xác hiệu quả của công tác phân luồng trên địa bàn thành phố.

## **3. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## **4. Sở Văn hóa và Thể thao; Báo và phát thanh, truyền hình Huế**

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh; nâng cao nhận thức của học sinh, phụ huynh và xã hội về ý nghĩa, vai trò của công tác hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, cổ động trực quan và các phương tiện thông tin đại chúng

b) Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh; kịp thời thông tin về nhu cầu nhân lực, xu hướng phát triển ngành, nghề, thị trường lao động; giới thiệu các mô hình, kinh nghiệm, cách làm hiệu quả trong công tác hướng nghiệp, phân luồng và kết nối giáo dục với doanh nghiệp, góp phần cung cấp thông tin định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

c) Đổi mới, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền thông qua các tin, bài, phóng sự, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại và các sản phẩm truyền thông phù hợp; tăng cường sự tham gia của các chuyên gia giáo dục, doanh nghiệp và người học nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, khách quan về các cơ hội học tập, đào tạo và việc làm.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu các gương điển hình, mô hình tiêu biểu trong học tập, lao động, sản xuất, khởi nghiệp và lập nghiệp sau đào tạo, đặc biệt là các trường hợp thành công từ giáo dục nghề nghiệp; góp phần nâng cao nhận thức của học sinh, phụ huynh và xã hội về giá trị của các con đường học tập, đào tạo, tạo sự đồng thuận trong việc lựa chọn ngành nghề, trình độ đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường của người học và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

### **5. Ủy ban nhân dân cấp xã**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của người dân về hướng nghiệp và phân luồng; vận động gia đình tạo điều kiện để học sinh tham gia các luồng giáo dục phù hợp sau khi hoàn thành chương trình trung học cơ sở.

b) Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể cấp xã bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho học sinh khi tham gia các hoạt động trải nghiệm, thực hành hướng nghiệp tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, làng nghề, khu công nghiệp và các địa điểm tổ chức hoạt động trên địa bàn.

c) Rà soát, cập nhật thông tin về các cơ sở sản xuất, kinh doanh, làng nghề truyền thống, nghệ nhân, khu công nghiệp, khu chế xuất và các nguồn lực xã hội tại địa phương để kết nối với nhà trường phục vụ tổ chức hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp cho học sinh theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp các tổ chức trên địa bàn theo dõi, thống kê tình hình thanh thiếu niên trên địa bàn sau khi hoàn thành chương trình trung học cơ sở và tốt nghiệp trung học phổ thông; đề xuất các giải pháp hỗ trợ học tập tiếp tục, đào tạo nghề và giải quyết việc làm trong phạm vi thẩm quyền.

đ) Chỉ đạo rà soát danh sách học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở không tiếp tục học tập để có giải pháp hỗ trợ phân luồng.

### **6. Cơ sở giáo dục phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX**

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch hướng nghiệp và phân luồng trong kế hoạch giáo dục của nhà trường hằng năm; bảo đảm mọi học sinh, học viên được tiếp cận hoạt động hướng nghiệp và phân luồng.

b) Phân công cán bộ, giáo viên phụ trách; tổ chức khảo sát năng lực, sở thích, nguyện vọng của học sinh làm căn cứ tư vấn. Quán triệt trách nhiệm của đội ngũ thực hiện hướng nghiệp, phân luồng theo Điều 18 thông tư 16/2026/TT-BGDĐT.

c) Bố trí phòng hoặc không gian tư vấn hướng nghiệp bảo đảm điều kiện tiếp cận thông tin, trao đổi và hỗ trợ người học. Việc bố trí không gian tư vấn được lồng ghép, sử dụng chung với phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết

tật học hòa nhập hoặc các phòng chức năng phù hợp khác theo quy định hiện hành về tiêu chuẩn cơ sở vật chất, không phát sinh thêm phòng chức năng mới ngoài quy định. Đầu tư, bổ sung thiết bị phục vụ hướng nghiệp và phân luồng, gồm tranh ảnh, video, mô hình, học cụ trải nghiệm nghề nghiệp, thiết bị mô phỏng, máy tính kết nối internet và các phương tiện hỗ trợ khác theo khả năng và điều kiện của nhà trường.

d) Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp và tổ chức liên quan trong tổ chức tư vấn, trải nghiệm nghề nghiệp, cung cấp thông tin tuyển sinh và lộ trình học tập.

đ) Phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc cung cấp thông tin, tư vấn và định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

e) Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá và báo cáo cấp có thẩm quyền hiệu quả công tác hướng nghiệp và phân luồng hằng năm làm căn cứ xem xét trong đánh giá chất lượng hoạt động của nhà trường theo quy định.

### **7. Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn thành phố**

a) Phối hợp với cơ sở giáo dục phổ thông cung cấp thông tin về ngành nghề, tuyển sinh, lộ trình học tập và cơ hội việc làm; tham gia tư vấn và tổ chức hoạt động hướng nghiệp.

b) Tạo điều kiện để học sinh phổ thông tham quan, trải nghiệm, thực hành, thực tập; phối hợp doanh nghiệp tổ chức hoạt động thực hành nghề nghiệp và giao lưu chia sẻ kinh nghiệm; bảo đảm các điều kiện về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và các quy định an toàn khác đối với học sinh trong suốt quá trình tham gia hoạt động tại đơn vị.

c) Thực hiện đào tạo và liên thông theo quy định; hỗ trợ học sinh lựa chọn ngành nghề và lộ trình học tập phù hợp.

d) Phối hợp tổ chức hội thảo, ngày hội hướng nghiệp - tuyển sinh; cung cấp học liệu và dữ liệu trực tuyến phục vụ hướng nghiệp.

đ) Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng quy chế phối hợp với doanh nghiệp về việc tiếp nhận học sinh trải nghiệm.

### **8. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hướng nghiệp và phân luồng**

a) Doanh nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp phối hợp cung cấp thông tin về nhu cầu nhân lực, xu hướng nghề nghiệp; hỗ trợ tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực tập và tạo cơ hội việc làm cho học sinh.

b) Tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp tham gia tuyên truyền, hỗ trợ đào tạo kỹ năng, học bổng và kết nối các chương trình hỗ trợ học sinh.

## **V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan; huy động các nguồn hợp pháp khác. Ưu tiên cho các hoạt động: tập huấn, truyền thông, chuyển đổi số.

## VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ sở giáo dục phổ thông, Trung tâm GDNN-GDTX; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh phổ thông đảm bảo hiệu quả. Hằng năm, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/11 để tổng hợp.

2. Định kỳ hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo kết quả triển khai thực hiện trước ngày 25/12.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục đối với học sinh phổ thông trên địa bàn thành phố Huế. Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động triển khai tổ chức thực hiện./.

### *Nơi nhận:*

- Bộ GDĐT (báo cáo);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục IV;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Mạnh**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**  
**TRIỂN KHAI CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP VÀ PHÂN LUỒNG**

(Kèm theo Kế hoạch số 391 /KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026  
của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/Chỉ tiêu
1	Ban hành Kế hoạch hướng dẫn triển khai công tác hướng nghiệp, phân luồng	Sở GDĐT	Các sở, ngành liên quan	Đầu quý III/2026	Văn bản hướng dẫn
2	Rà soát, quy hoạch mạng lưới ngành nghề đào tạo gắn với nhu cầu địa phương	Sở GDĐT	Các sở, ngành liên quan	Quý III/2026	Hội nghị
3	Xây dựng dữ liệu số hóa hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp và phân luồng	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Tài chính - Sở GDĐT	Quý IV/2026	Ngân hàng dữ liệu nghề nghiệp địa phương được tích hợp/vận hành
4	Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu hướng nghiệp và phân luồng	Sở GDĐT	Đại học, cao đẳng, trung cấp	Giai đoạn 2026–2028	Hệ thống dữ liệu được vận hành
5	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ hướng nghiệp	Sở GDĐT	Các cơ sở giáo dục	Hàng năm	≥01 lớp tập huấn/năm
6	Tổ chức hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp cho học sinh	Các cơ sở giáo dục	Doanh nghiệp, cơ sở GDNN	Hàng năm	Đạt tỷ lệ tối thiểu theo kế hoạch cho từng khối lớp cuối cấp.
7	Tổ chức tư vấn, định hướng phân luồng cho học sinh cuối cấp	Các cơ sở giáo dục	Sở GDĐT	Hàng năm	100% HS lớp 9, 12 được tư vấn
8	Truyền thông nâng cao nhận thức về giáo dục nghề nghiệp	-Sở Văn hóa và Thể thao; - Báo và Phát thanh Truyền hình thành phố; -UBND xã/phường	Cơ sở giáo dục, đoàn thể	Hàng năm	≥01 hoạt động/năm
9	Cung cấp thông tin thị trường lao động	Đại học, cao đẳng, trung cấp	Doanh nghiệp	Hàng năm	Báo cáo dự báo nhu cầu nhân lực các ngành trọng điểm của thành phố hằng năm
10	Theo dõi, thống kê học sinh sau tốt nghiệp	UBND xã/phường	Cơ sở giáo dục	Hàng năm	Báo cáo thống kê
11	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch	Sở GDĐT	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	Báo cáo kiểm tra
12	Bố trí kinh phí thực hiện	Sở Tài chính	Sở GDĐT	Hàng năm	Dự toán, phân bổ kinh phí

